

Số: **797** /QLBMT-KT

V/v lấy báo giá dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị khí tượng tại CT QLBTM (cập nhật theo hướng dẫn mới ban hành của Tổng công ty QLBTM).

Đà Nẵng, ngày **11** tháng **3** năm 2026

Kính gửi: Các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị khí tượng.

Căn cứ Thông tư 54/2025/TT-BKHHCN ngày 31/12/2025 của Bộ Khoa học và công nghệ về việc Quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;

Căn cứ Quyết định số 1888/QĐ-QLB ngày 09/3/2026 của Tổng giám đốc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam về việc ban hành Hướng dẫn áp dụng công tác kiểm định, hiệu chuẩn các phương tiện đo thuộc hệ thống quan trắc khí tượng tự động.

Vừa qua, Công ty Quản lý bay miền Trung đã có văn bản số 725/QLBMT-KT ngày 04/3/2026 về việc lấy báo giá dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị khí tượng tại Công ty Quản lý bay miền Trung, tuy nhiên Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam đã ban hành hướng dẫn (mới) về việc Hướng dẫn áp dụng công tác kiểm định, hiệu chuẩn các phương tiện đo thuộc hệ thống quan trắc khí tượng tự động.

Vì vậy, Công ty Quản lý bay miền Trung gửi lại thông tin về nhu cầu kiểm định thiết bị khí tượng tại 07 sân bay gồm khu vực sân bay Quốc tế Đà Nẵng, Phú Bài, Cam Ranh và các khu vực sân bay Chu Lai, Pleiku, Phù Cát, Tuy Hòa với các thông tin như sau:

- Danh mục số lượng thiết bị kiểm định cho 02 đợt thực hiện (dự kiến trong tháng 4/2026 và tháng 8/2026) chi tiết theo Phụ lục kèm theo.

- Các phương tiện đo sau đây thực hiện kiểm định: phương tiện đo hướng và tốc độ gió (đối với đo tốc độ gió), phương tiện đo nhiệt độ, phương tiện đo độ ẩm, phương tiện đo áp suất, phương tiện đo mưa (chi tiết hướng dẫn thực hiện tại Quyết định số 1888/QĐ-QLB ngày 09/3/2026 gửi đính kèm).

- Báo giá bao gồm các chi phí liên quan đến việc các chi phí thực hiện kiểm định, chi phí thực hiện tại hiện trường (nếu đơn vị có năng lực thực hiện kiểm định tại hiện trường) hoặc chi phí vận chuyển thiết bị để thực hiện kiểm định tại phòng thí nghiệm cho 02 đợt thực hiện và cấp giấy chứng nhận kiểm định đáp ứng theo quy định của Luật Đo lường và Thông tư 54/2025/TT-BKHHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Nếu Quý Công ty quan tâm, đề nghị báo giá cho Công ty chúng tôi với chủng loại, số lượng nêu trên và các chi phí liên quan đến việc kiểm định thiết bị khí tượng và các chi phí liên quan khác để làm cơ sở lập dự toán (giá bao gồm đầy đủ thuế và các chi phí liên quan).

Mọi chi tiết xin liên hệ:



- + Địa chỉ nhận báo giá: trụ sở Công ty Quản lý bay miền Trung, sân bay Quốc tế Đà Nẵng, phường Hoà Cường, thành phố Đà Nẵng.
  - + Liên hệ Ông: Nguyễn Lương Giám – ĐT: 0913.497.697
- Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các PGĐ (để b/c);
- Lưu: VT, KT.

**GIÁM ĐỐC**



**PHÓ GIÁM ĐỐC  
Vũ Hồng Sơn**

**PHỤ LỤC:**  
**SỐ LƯỢNG CÁC YẾU TỐ KHÍ TƯỢNG CẦN KIỂM ĐỊNH TẠI CÔNG TY QUẢN LÝ BAY MIỀN TRUNG**  
*(Đính kèm theo công văn số 797/QLBMT-KT ngày 11/3/2026)*

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Đà Nẵng	Cam Ranh	Phú Bài	Chu Lai	Phù Cát	Pleiku	Tuy Hòa	Tổng cộng
1.	Yếu tố đo khí áp	Cái	7	2	1	1	1	1	2	15
2.	Yếu tố đo nhiệt độ	Cái	4	0	1	0	0	0	1	4
3.	Yếu tố đo độ ẩm	Cái	2	0	1	0	0	0	1	2
4.	Yếu tố đo tốc độ gió	Cái	2	1	1	1	1	1	1	8
5.	Nhiệt kế	Cái	2	0	0	2	2	2	2	10
6.	Yếu tố đo mưa	Cái	1	1	1	1	1	1	1	7

*Bảng 1: Tổng số lượng các yếu tố cần kiểm định đợt 1 (dự kiến thực hiện Quý II/2026) đối với các thiết bị khí tượng tại Công ty Quản lý bay miền Trung*

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Đà Nẵng	Cam Ranh	Phú Bài	Chu Lai	Phù Cát	Pleiku	Tuy Hòa	Tổng cộng
1.	Yếu tố đo khí áp	Cái	2	3	4	3	3	2	4	21
2.	Yếu tố đo nhiệt độ	Cái	2	3	3	3	2	2	4	19

*he*



3.	Yếu tố đo độ ẩm	Cái	2	3	3	3	2	2	4	19
4.	Yếu tố đo tốc độ gió	Cái	4	3	2	2	2	3	5	21
5.	Nhiệt kế	Cái	0	0	2	0	0	0	0	2

Bảng 2: Tổng số lượng các yếu tố cần kiểm định đợt 2 (dự kiến thực hiện Quý II-III/2026) đối với các thiết bị khí tượng tại Công ty Quản lý bay miền Trung

**Ghi chú:** 07 địa điểm thực hiện tại hiện trường (nếu đơn vị có năng lực thực hiện kiểm định tại hiện trường) gồm:

- Tại Đà Nẵng: khu vực sân bay Quốc tế Đà Nẵng, Phường Hoà Cường, Thành phố Đà Nẵng.
- Tại Phú Bài: khu vực sân bay Quốc tế Phú Bài, Phường Phú Bài, Thành phố Huế.
- Tại Chu Lai: khu vực sân bay Chu Lai, Xã Núi Thành, Thành phố Đà Nẵng.
- Tại Pleiku: khu vực sân bay Pleiku, Phường Thống Nhất, Tỉnh Gia Lai.
- Tại Phù Cát: khu vực sân bay Phù Cát, Xã Phù Cát, Tỉnh Gia Lai.
- Tại Cam Ranh: khu vực sân bay Cam Ranh, Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hoà.
- Tại Tuy Hoà: khu vực sân bay Tuy Hoà, Phường Phú Yên, Tỉnh Đắk Lắk.

Báo giá phải được ký bởi người đại diện của doanh nghiệp. Bao gồm đầy đủ các thông tin về phạm vi công việc của nhà thầu, giá dịch vụ (đơn giá, thành tiền, thuế), điều kiện thanh toán, thời gian hiệu lực của báo giá..

*lu*